Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 27.11.2019 16:26:38 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 432 /BC - UBND	*Tây Ninh, ngày 27 tháng 11 năm 2019*

BÁO CÁO
Tình hình học sinh người dân tộc thiểu số cấp trung học cơ sở bỏ học trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Công văn số 1024/HD9DT14 của Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa XIV ngày 01/11/2019 về báo cáo tình hình học sinh người Dân tộc Thiểu số cấp Trung học cơ sở bỏ học, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

1. Khái quát về kinh tế-xã hội của địa phương

1. Tình hình dân số trên địa bàn tỉnh

Tây Ninh là tỉnh biên giới thuộc vùng Đông Nam bộ. Phía Đông giáp tỉnh Bình Dương, Bình Phước; phía Nam giáp Thành phố Hồ Chí Minh và Long An; phía Tây và Bắc giáp 3 tỉnh Svay – Riêng, Tbong – Khmum và Prây – Veng của Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài 240 km, có 02 cửa khẩu Quốc tế là Mộc Bài và Xa Mát, 03 cửa khẩu chính, 11 cửa khẩu phụ và nhiều đường mòn, lối mở

Tây Ninh có diện tích tự nhiên 4.041,25 km^2, có 9 đơn vị hành chính gồm 8 huyện, 1 thành phố với 95 xã, phường, thị trấn (trong đó có 5 huyện biên giới). Trên địa bàn tỉnh có 23 xã, phường với hơn 27 điểm dân cư có đông đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống.

Tây Ninh là tỉnh đa dân tộc và đa tôn giáo. Theo số liệu thống kê ngày 01/4/2019, Dân số là **1.165.169** người, **334.827** hộ. Đồng bào dân tộc thiểu số là **19.648** người, **5.127** hộ, chiếm 1,69% dân số toàn tỉnh, có 21 dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh, trong đó chủ yếu là các dân tộc Khmer (1.844 hộ/7.650 nhân khẩu, chiếm 0,7% dân số toàn tỉnh), Chăm (850 hộ/3.814 nhân khẩu, chiếm 0,35% dân số toàn tỉnh), Hoa 767 hộ/3.512 nhân khẩu, chiếm 0,36% dân số toàn tỉnh).

Có hơn 69% dân số trong tỉnh có tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó có 05 tôn giáo chính với tỷ trọng tín đồ của từng tôn giáo trong dân số có tín ngưỡng, tôn giáo gồm: Cao Đài (66,3%), Phật giáo (24,9%), Công giáo (4%), còn lại là các tôn giáo: Tin lành, Hồi giáo Islam; với 356 cơ sở tôn giáo (nhà, đất, công trình tôn giáo) trong đó, Toà thánh Cao Đài là trung tâm Tổ đình của Đạo Cao Đài Toà Thánh Tây Ninh. Toàn tỉnh có hơn 14.000 đồng bào dân tộc thiểu số có tôn giáo;

2. Tình hình phát triển giáo dục Trung học cơ sở tại địa phương

- Trong những năm qua Tỉnh ủy, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã quan tâm xây dựng cơ sở, vật chất và tạo mọi điều kiện để con em các dân tộc thiểu số được đến trường, các em học sinh dân tộc thiểu số còn được miễn đóng học phí và được hỗ trợ sách giáo khoa, vận động khuyến khích đến trường.

*** Số lượng học sinh đến trường các cấp học**

STT	CẤP HỌC	Tổng số học sinh	Số học sinh dân tộc thiểu số	Ghi chú
1	Mầm non	37.747	470	
2	Tiểu học	100.109	2.430	
3	Trung học cơ sở	67.309	1.225	
4	Trung học phổ thông	28.165	278	
Tổng cộng		**233.330**	**4.403**	

Thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở: *9/9 huyện, thành phố và 95/95 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 1, tỷ lệ 100%; 06/95 xã, phường, thị trấn đạt mức độ 2.*

Do điều kiện của địa phương, trong nhiều năm qua, tỉnh Tây Ninh chỉ tổ chức dạy học tiếng **Chăm** và **Khmer** cho học sinh tiểu học (không tổ chức dạy ở trung học cơ sở và trung học phổ thông) ở các huyện:

2.1 Chính sách phát triển giáo dục trung học cơ sở của địa phương

Từ năm học 2011-2012 đến nay, 100% học sinh của trường được ở nội trú và được hưởng chế độ theo quy định tại Thông tư liên tịch 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2009 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học.

Thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 18/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ gạo cho học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thực hiện từ năm 2014 đến năm 2015) và Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn (thực hiện từ 2016 đến nay), hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức rà soát các học sinh thuộc diện được hỗ trợ theo quy định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo nhu cầu hỗ trợ gạo về Bộ Tài chính xem xét. Sau khi có Quyết định của Bộ Tài chính về xuất cấp gạo hỗ trợ học sinh, Ủy ban nhân dân

tỉnh đã ban hành Quyết định phân phối gạo đồng thời giao Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đông Nam Bộ tiếp nhận và phân phối cho học sinh. Từ năm 2014 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã hỗ trợ cho **495 học sinh** người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn với **50.100kg gạo**. Chính sách đã mang lại hiệu quả thiết thực; kịp thời giúp đỡ, động viên các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục đến trường, hạn chế tình trạng bỏ học, từ đó nâng cao chất lượng học tập.

2.2 Quy mô trường lớp học sinh THCS:

Toàn tỉnh có 104 trường Trung học cơ sở, với 1.652 phòng, 1471 lớp, trong đó có 01 trường Phổ thông dân tộc nội trú dạy cả 02 cấp (THCS và THPT). Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh được đưa vào sử dụng từ năm 2011 theo Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 05/8/2010 của UBND tỉnh Tây Ninh đang ngày càng phát huy vị trí, vai trò của mình với diện tích đất là 13.308,7m^2, tổng số phòng là 144, trong đó có 18 phòng học (học 02 buổi/ngày), 14 phòng khu hành chính, 14 phòng chức năng, 01 nhà ăn tập thể, 01 nhà thi đấu đa năng, 01 sân bóng chuyền và 01 sân bóng đá mini. Trong năm 2017, nhà trường đã được nhận thêm quỹ đất là 12.000 m2 để mở rộng nhà ăn, 09 phòng học, 96 phòng ký túc xá cho học sinh ở nội trú, 01 nhà xe, 01 nhà thường trực, hệ thống cấp nước sinh hoạt, sân thể dục thể thao đảm bảo cho nhu cầu học tập của hơn 600 học sinh là con em người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của trường: 67 người, cán bộ quản lý: 4, giáo viên: 46, nhân viên: 17, trong đó có 2 giáo viên và 1 nhân viên là người dân tộc thiểu số.

Hàng năm thường xuyên có từ 450 đến 550 học sinh thuộc các dân tộc khác nhau học tập và sinh hoạt nội trú tại trường, trong đó học sinh Khmer chiếm trên 50% số học sinh toàn trường. Năm học 2018-2019 có 504 học sinh (THCS: 322/11 lớp, THPT: 182/7 lớp).

2.3 Về cơ sở vật chất, sách giáo khoa, thiết bị dạy học cấp THCS

- Về cơ sở vật chất trường học: Tỉnh xây dựng trường lớp kiên cố, khang trang, có sân chơi, bãi tập đáp ứng nhu cầu học tập, sinh hoạt cho học sinh.

- Về trang thiết bị dạy và học: các cơ sở giáo dục được đầu tư đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, được trang bị thiết bị dạy học tiên tiến đáp ứng yêu cầu dạy học.

- Về chương trình học: Triển khai thực hiện phân phối chương trình theo khung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên tuân thủ đúng theo phân phối chương trình đã được phê duyệt vào đầu năm học.

- Trường THCS nói chung, Trường PTDTNT nói riêng trang bị đầy đủ các loại sách tham khảo, sách hướng dẫn cho thư viện để cung cấp cho giáo viên và học sinh tham khảo trong quá trình giảng dạy và học tập.

2.4 Chất lượng và kết quả giáo dục THCS

- Kết quả giáo dục cuối năm học 2018-2019

TT	Năm học 2018-2019	TSHS	Kết quả giáo dục năm 2018-2019				
			Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
1	HS toàn tỉnh	62485	13938	22869	23454	2131	93
2	HS dân tộc	1103	119	276	614	88	6

Học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS toàn tỉnh: 13.780/13.786, tỉ lệ:99,55%; trong đó học sinh DTTS được công nhận TNTHCS:213/214, tỉ lệ:99,53%.

2.5. Thực trạng bỏ học của học sinh THCS là người dân tộc thiểu số

a) Nguyên nhân

Trong những năm quan, cấc cấp ủy Đảng, chính quyền tại Tây Ninh rất quan tâm đến chất lượng và hiệu quả giáo dục trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, điều kiện kinh tế ở một số xã vùng biên giới, vùng dân tộc thiểu số còn chậm phát triển; tập quán sản xuất của đồng bào chưa được thay đổi đa phần vẫn còn sử dụng nhiều lao động nên các gia đình DTTS cho con em mình bỏ học để lao động phụ giúp gia đình.

b) Các yếu tố kéo học sinh ra khỏi trường học

Phần lớn gia đình các em làm nông nghiệp, gặp nhiều khó khăn nên các em phải bỏ học giữa chừng để lao động phụ gia đình.

c) Các yếu tố giữ học sinh ở lại trường học

Thường xuyên tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số cho con em mình đến trường để nâng cao trình độ văn hóa cho các em.

Thực tế trẻ là người dân tộc thiểu số trong độ tuổi đi học, sống và cư trú rải rác ở các huyện, thành phố nên chủ yếu học hòa nhập vào các cấp học nên các em sống và hòa nhập vào môi trường học tập khá tốt.

Nhà trường tổ chức và hoạt động để tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm, rèn luyện thêm về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng đối diện và ứng phó với khó khăn, kỹ năng xác lập mục tiêu cho bản thân và các kỹ năng khác như: văn hóa ứng xử trong trường nội trú; coi nhà trường là nhà; sự lựa chọn cho tương lai. Các câu lạc bộ cũng đã tạo cơ hội để thầy cô và học sinh gần gũi nhau hơn; giúp cho

học sinh giữa các dân tộc khác nhau xích lại gần nhau, tìm hiểu nhau để từ đó dễ thông cảm, đồng cảm và chia sẻ với nhau.

- Hậu quả do tình trạng bỏ học của học sinh

Đa phần phụ huynh chưa thấy được việc học là quan trọng nên thiếu động viên con em mình đến trường; gia đình để con em vừa học vừa đi lao động để phụ giúp gia đình nên các em không theo kịp việc học vấn nên các em dẫn đến chán và bỏ học.

3. Đề xuất kiến nghị

Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để tạo nguồn hỗ trợ kinh phí cho học sinh là người dân tộc gặp khó khăn trong cuộc sống được tiếp tục đến trường.

Trên đây là báo cáo tình hình học sinh người Dân tộc Thiểu số cấp Trung học cơ sở bỏ học, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo Hội đồng Dân tộc biết tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Hội đồng dân tộc (b/c);
- Ủy ban Dân tộc;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP Nhung;
- Phòng VHXH;
- Lưu: VT, VP tỉnh.

xvx

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

